

GIẢI MÃ BIỂU TƯỢNG THẦN ĐẠO TRONG TIỂU THUYẾT XỨ TUYẾT CỦA YASUNARY KAWABATA

Nguyễn Thị Thanh Nga¹

TÓM TẮT

Biểu tượng tôn giáo được coi là bộ phận quan trọng trong văn hóa truyền thống Nhật Bản. Tôn giáo ăn sâu bám rễ vào đời sống văn hóa Nhật với hoa anh đào, tuyết trắng, gương soi, cánh hạc, trà đạo, ... đã làm nên vẻ đẹp rất riêng biệt. Tác phẩm của Kawabata là kết tinh của tinh thần văn hóa dân tộc, tôn giáo trở thành một “kí hiệu” độc đáo qua lớp vỏ ngôn từ. Thông qua việc giải mã biểu tượng tôn giáo thần đạo trong Xứ tuyết, chúng tôi mong muốn khám phá thế giới nghệ thuật phong phú, đa dạng của nhà văn tài năng Kawabata.

Từ khóa: Giải mã, biểu tượng tôn giáo, thần đạo, tiểu thuyết Xứ tuyết, nhà văn Kawabata.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tinh thần thẩm mỹ và tôn giáo không chỉ đậm nét trong văn chương nghệ thuật mà còn trong các sản phẩm văn hóa độc đáo của người Nhật. Đặc trưng nổi bật trong cách thức lựa chọn biểu tượng của Kawabata để thể hiện và khẳng định giá trị của truyền thống văn hóa dân tộc qua các trang văn, chính là sự hòa quyện tinh tế giữa nghệ thuật với tôn giáo. Trong đó, sự kết hợp giữa Thần đạo và Thiên tông là một nét đặc sắc, được tiếp thu và sáng tạo trong tác phẩm của nhà văn. Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi tập trung lí giải những biểu tượng có nguồn gốc thần đạo trong tiểu thuyết Xứ tuyết. Thực ra, việc chia tách biểu tượng có nguồn gốc Thần đạo và Thiên tông chỉ mang tính tương đối, bởi sự giao thoa của các biểu tượng là điều rất dễ nhận thấy trong văn hóa, văn học Nhật.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Khi khám phá các biểu tượng tôn giáo thần đạo trong *Xứ tuyết* của Kawabata, chúng tôi không đề ra nhiệm vụ tìm hiểu như ngành thần học, nghiên cứu thánh tượng hay nhân học tôn giáo, mà tập trung lí giải các biểu tượng có nguồn gốc từ thần đạo xuất hiện trong tác phẩm để hiểu thêm về khả năng biểu đạt những ý nghĩa thẩm mỹ. Đây là một phần quan trọng trong thế giới nghệ thuật của Kawabata, chứa đựng sự đổi mới, sáng tạo trong lối viết của nhà văn.

2.1. Thần đạo trong văn hóa Nhật Bản

Nhật Bản từ thời xa xưa đã là một dân tộc duy mỹ. Văn hóa Nhật Bản thiên về tình cảm và cái đẹp, “Cái đẹp, tư tưởng và sức mạnh là linh hồn của văn hóa. Chúng được mã hóa trong huyền thoại Mặt trời và đến nay, các yếu tố ấy vẫn còn là nguyên lí của đời sống Nhật Bản” [3; tr.27]. Trong *Cổ sự kí*, qua huyền thoại về nữ thần Mặt trời Amaterasu, mong muốn hướng tới và khẳng định cái đẹp của con người Nhật Bản đã được thể hiện khá rõ nét. Thần đạo được ươm mầm trong lịch sử nghệ thuật, phong tục văn hóa Nhật Bản.

¹ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức; Email: nguyenthithanhnga@hdu.edu.vn

Khoảng thế kỷ thứ IV và V, ở Nhật Bản xuất hiện tín ngưỡng Shinto - tức Thần đạo. Thần đạo đề cao quan niệm “vạn vật hữu linh”, được xem là tôn giáo bản địa của người Nhật. Điểm đặc biệt là, tôn giáo này không có giáo lí, kinh bản như các tôn giáo khác. Thần đạo thể hiện sự tôn thờ các lực lượng trừu tượng của tự nhiên, tổ tiên, đa thần giáo và vật linh. Trọng tâm của Thần đạo vẫn là sự thuần khiết trong nghi lễ, xoay quanh việc tôn vinh sự tồn tại của Kami (linh hồn). Người theo Thần đạo thờ rất nhiều Kami là những vị thần tự nhiên hay nhân thần, hiện hữu qua các tảng đá, gốc cây, sông hồ, núi non... Thần đạo như một cuộc kiếm tìm sự thanh khiết, trong trẻo và hòa hợp với thiên nhiên. Vì vậy, triết lí thẩm mỹ của Thần đạo được cảm nhận qua tình yêu sâu sắc với thiên nhiên; với hoa, tuyết; với những sản phẩm thủ công truyền thống đơn sơ song lại hàm chứa bao nhiêu sự tinh tế.

2.2. Biểu tượng thần đạo trong *Xứ tuyết*

2.2.1. Biểu tượng tuyết

Với tín ngưỡng Thần đạo, người Nhật tìm thấy sự linh thiêng trong mọi hiện tượng tự nhiên. Trong đó, tuyết cũng ẩn chứa những ý nghĩa sâu thẳm huyền bí, chứa đựng sức mạnh bên trong của tự nhiên, vũ trụ. Uống rượu sake và ngắm tuyết rơi chính là thú vui thanh tao, mang đậm bản sắc Nhật Bản nhất. Những ngôi đền của Nhật Bản đẹp nhất là vào mùa đông, và đây cũng là nơi thuận tiện nhất để ngắm tuyết rơi. Người ta cho rằng sự khắc nghiệt, dữ dội của thiên nhiên cũng đem lại sắc thái “dữ dội” cho tâm tính Nhật.

Tuyết - biểu tượng của cái đẹp tinh khiết, thanh sạch. Kawabata đã khắc họa nên bức tranh thiên nhiên bốn mùa tinh khiết nguyên sơ với những biểu tượng nổi tiếng của cảnh sắc xứ Phù tang. Tuyết được xem là kí hiệu thẩm mỹ, trở thành một biểu tượng quan trọng, nổi bật, giúp người đọc bước vào khu vườn ngát hương của văn hóa truyền thống Nhật Bản. Tuyết được miêu tả lặp lại nhiều lần, nhấn mạnh bởi sắc trắng tinh khôi và không khí trong trẻo, là màu nổi bật mang ý nghĩa biểu trưng cao, tạo ấn tượng đặc biệt với người đọc. Tuyết trong sáng tác của Kawabata được thổi hồn, trở thành biểu tượng cho vẻ đẹp thuần khiết, trinh bạch của thiên nhiên. Tuyết được nhấn mạnh ở tính chất trường tồn, dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không thay màu, biến sắc, nó luôn là màu trắng mang vẻ đẹp của sự thanh sạch tràn ngập không gian lạnh giá. Bởi thế, nó chính là biểu tượng cho cõi mệnh mông tinh khiết. Mùa đông xứ tuyết còn ám ảnh bởi cô đơn lạnh lẽo của câu chuyện tình yêu không có hồi kết, con người vẫn khao khát dâng hiến và tìm kiếm tình yêu trong hư ảo.

Tuyết trắng mang ý nghĩa soi sáng, thanh lọc tâm hồn. “Xứ tuyết mang trong nó một tâm hồn Nhật Bản thuần khiết, một vẻ đẹp vô song của thiên nhiên, nối tiếp một truyền thống lấy thiên nhiên làm nguồn mạch cho nền văn hóa của mình” [2; tr.22]. Tác phẩm được đan cài, lồng ghép tinh tế rất nhiều chủ đề: tình yêu, ý nghĩa cuộc sống và cái chết, thể xác và tâm hồn, con người và thiên nhiên, cái đẹp và cái thiện... trên nền của khung cảnh núi tuyết trắng xóa có khả năng thanh lọc, để con người tìm lại sự trong trắng và trinh bạch trong tâm hồn. Vì vậy, sắc trắng của tuyết trong tiểu thuyết Kawabata có sức mạnh diệu kì, nó hướng tâm hồn con người tới thế giới vô thức, mệnh mông vô tận. Từ sự phong phú về ý nghĩa của màu trắng trong các nền văn hóa khác nhau, Kawabata hướng đến một ý nghĩa cao đẹp cho sự thanh khiết trinh bạch trong tâm hồn, tâm linh sâu thẳm. Ở vùng đất hoang sơ ấy, thiên nhiên và con người đều tinh khiết, trong sạch và nguyên sơ như

trong huyền thoại. Huyền thoại này hiển hiện trong cảm nghĩ của Shimamura, khi anh đọc những trang sách về thứ vải Chijimi được dệt nên trong tuyết, đẹp không gì tả nổi bởi tuyết tác ấy được tạo nên từ những người thợ lành nghề ở địa phương, bởi “chỉ riêng nghĩ tới sợi gai trắng, trải dài trên tuyết, hòa với tuyết để hồng lên dưới ánh mặt trời mọc, Shimamura đã có cảm giác được thanh lọc mạnh mẽ đến nhường nào” [5; tr.323]. Thứ vải được tạo nên trong tuyết, ở đó là sự tổng hợp tâm huyết, tình cảm của những người thợ miền sơn cước. Có thể nói, tuyết - cái gạch nối bất tận giữa quá khứ và thực tại, đã mang đến sức mạnh thanh lọc bất diệt cho tâm hồn con người.

Tuyết - biểu tượng cho hành trình trở về miền thăm sâu thanh sạch, nguyên sơ của tâm hồn. Kawabata tiếp bước Hành trình lên miền Bắc của nhà thơ cổ điển bậc thầy Basho, giữa nơi hoang vu lạnh lẽo, ông đắm chìm vào thiên nhiên để thoát khỏi cái bản ngã trong cuộc thế phù du. Kawabata qua nhân vật Shimamura với hành trình tìm đến xứ tuyết, khao khát được tìm lại chính mình qua cái lạnh thuần khiết và muốn tự tôi luyện trong một vùng trắng mênh mông, yên tĩnh.

Vượt qua đường hầm dài là sự bùng sáng một không gian ngập tràn sắc trắng tinh khiết của tuyết, không gian không có gì ngoài màu trắng của tuyết... khiến cho tâm hồn lữ khách Shimamura đượm buồn và khiến cho những suy tư về cõi sống dang tràn: cảm xúc về cái đẹp mỏng manh và nỗi buồn xao xuyến trước con người và cảnh vật, chiêm nghiệm về lẽ đời nổi trôi, hoài niệm đắm u sầu. Có lẽ Shimamura cũng đã đón ngộ bản ngã đích thực của con người về thế gian khi anh như thấy dải Ngân Hà tuột trôi vào trong anh với tiếng gầm dữ dội. Shimamura rời xa xứ tuyết khi trên các ngọn núi, đọt tuyết đầu tiên đã phai màu trắng toát. Ngọn lửa bùng cháy đã thiêu hủy cái đẹp tinh khiết xa vời của Yoko, để lại nỗi đau vĩnh viễn cho Komako và cả chàng lãng tử Tokyo. Những thứ vải chijimi, giờ chỉ còn là hương khói hoài niệm, Shimamura băng khuâng vì không tìm thấy dấu vết của thứ vải tuyết ấy... tất cả dường như cũng đã tan biến cùng tuyết trắng mênh mông. Vẻ đẹp chỉ còn tồn tại trong giấc mộng, người đọc chỉ còn cảm nhận thấy niềm nuối tiếc, hụt hẫng về sự mong manh vô thường của cái đẹp.

Tuyết thanh khiết, lạnh giá dường như đã làm thức tỉnh lương tri Shimamura, trong khoảnh khắc anh chợt nhận ra chân lý của cuộc đời. Đó là sự vận động của nhận thức, là hành trình kiếm tìm giá trị vĩnh cửu của cái đẹp. Tuyết ngưng đọng, khiến người ta cảm nhận được sự bình yên, nhưng cũng tạo cảm giác mong manh, dễ vỡ như những cánh đào phai, thoát nở thoát rụng ngay khi đang độ rực rỡ nhất. Chính sự phù du ngắn ngủi ấy là khoảnh khắc tạo nên cái đẹp, cái cao quý của con người ở thế gian này. Cuộc sống nhân sinh vốn không dài lâu, số phận của cái đẹp mong manh chóng tàn, vì thế con người luôn khao khát tìm kiếm để hướng tới sự tuyệt đối, vĩnh cửu của cái đẹp. Xứ tuyết thực sự đã biểu lộ được cái đẹp tuyệt đối mà Kawabata luôn khao khát kiếm tìm, vẻ đẹp ấy đầy ấn tượng và khắc sâu như “dải ngân hà tuôn chảy”. *Xứ tuyết* được đánh giá là tác phẩm thể hiện tốt tinh thần bản địa bằng cách quay trở về với thiên nhiên, với miền thăm sâu thanh sạch, nguyên sơ của tâm hồn. Người Nhật yêu chuộng cái đẹp nguyên sơ, tàn khuyết, cũng vì lẽ đó mà những câu chuyện trong tác phẩm của Kawabata thường không có kết thúc, tất cả đều hướng về cái vô cùng, vô tận của thế giới tâm linh. Quả thật, màu trắng của tuyết là màu của bước chuyển, của những biến đổi tích cực trong sâu thẳm tâm can con người.

2.2.2. Biểu tượng gương

Gương có ý nghĩa biểu tượng chung trong văn học phương Đông và phương Tây, được coi là một vật thể vũ trụ kết nối cuộc sống của con người và thế giới. Mặc dù nó mang một nội hàm sâu kín khác, gương trong truyền thống Nhật Bản liên quan với sự phát lộ sự thật và cũng không kém phần với đức trong sạch, trong sáng. Nhật Bản là đất nước đã tạo dựng được một căn tính văn hóa riêng. Trong thần thoại, nữ thần Mặt trời được coi là tổ mẫu của dân tộc Nhật Bản và chiếc gương được coi là bản thể thần linh. Như vậy, gương mặt trời đem đến ánh sáng và sự sống, “phản ánh tâm lí chung của một nửa nhân loại, nếu không muốn nói là toàn thể, vì hiện tượng tự chiêm ngưỡng chính mình cũng chẳng phải là nét riêng của phụ nữ” [4; tr.27]. Trong tâm thức của người Nhật, đặc tính nữ luôn được đề cao, tôn vinh và tính nghệ thuật có được cũng từ sự giản dị và cái đẹp tao nhã nữ tính đó.

Theo tác giả Nhật Chiêu, “Thảm mĩ quan của Kawabata, từ ánh nhìn đầu tiên đến cuối cùng, vẫn là soi chiếu thế giới vào một tấm gương kỳ diệu” [2; tr.89]. Gương trong sáng tác của Kawabata, không chỉ mang ý nghĩa của sự tiếp nối, kế thừa giá trị văn hóa truyền thống, mà nó còn mang dấu ấn cá nhân rất rõ nét. Bước ra từ huyền thoại, gương là biểu tượng cho tâm hồn trong sáng, tinh khiết Nhật Bản. Đây là một trong những biểu tượng xuyên suốt trong hành trình sáng tạo nghệ thuật của Kawabata, xuất hiện trong hầu hết các tác phẩm với nhiều biến thể đa dạng, là một biểu tượng đặc biệt, có vai trò trong việc thể hiện tư tưởng chủ đề của nhà văn.

Gương - biểu tượng của sự thật, tinh chân thực: Đôi mắt là chiếc gương “sự thật” giúp con người quan sát, soi ngắm chính mình để hoàn thiện bản thân. Với Kawabata, gương không đơn thuần là một chiếc gương để soi, nó là một biểu tượng của sự thật, trở thành linh hồn trong rất nhiều tác phẩm của nhà văn, trong đó có *Xứ tuyết*. Gương xuất hiện cùng với Shimamura, tất cả mọi sự quan sát và cảm nhận của chàng luôn có sự hiện hữu của gương. Nó như một thứ dụng cụ hữu hiệu giúp chàng soi chiếu, đánh giá vấn đề ở mọi khía cạnh, góc độ trong mọi không gian và thời gian. Về đẹp của Yoko cùng những ấn tượng ngoại hình chỉ hiện lên qua cách nhìn và cảm nhận của Shimamura: “gương mặt xinh đẹp cảm động ấy như thể hát tất cả ra cái buồn tê âm u xung quanh. Hình ảnh gương mặt đó có vẻ phi thực và nếu vậy thì cũng phải trong suốt” [5; tr.226].

Gương - biểu tượng của thế giới nội tâm sâu thẳm và cái đẹp nữ tính vĩnh cửu: Soi gương chính là hành động hướng vào nội tâm, hướng vào phật tính của chính mình, đạt đến trạng thái an yên tự tại. Chiếc gương không chỉ mang sứ mệnh soi chiếu hình bóng của chính mình, soi vào những góc khuất mà chúng ta không tự mình nhìn thấy được hoặc có lúc là cố tình che giấu đi, mà còn mở rộng nhận thức về thế giới và con người. Ở tác phẩm Kawabata, gương phản chiếu tất cả mọi thứ, phản chiếu hết thấy những gì trong trái tim mỗi người.

Shimamura trong *Xứ tuyết* chính là tấm gương soi chiếu nội tâm của Komako và Yoko, khiến cho chân dung của họ hiện ra đầy chân thực. Một Komako thanh khiết “có tất cả vẻ đẹp quyến rũ của một sắc đẹp”, một Yoko trong trắng “huyền bí đến xiêu lòng”. Sự hiện diện của Yoko đã đánh thức những khao khát tận trong đáy sâu tâm hồn của chàng trai trẻ Shimamura. Còn “vẻ đẹp sạch sẽ và tươi mát” của Komako đã khiến anh sững sờ, thậm chí có lúc anh tự hỏi “sự tinh khiết ấy phải chăng là ảo ảnh”, cô có phải là phần lí do quan trọng thôi thúc anh nhiều lần trở lại xứ tuyết. Đường như tất cả những nhân vật nữ trong tác phẩm của Kawabata đều huyền hoặc, mơ hồ như ảo ảnh. Bởi thế, cho đến kết

thúc tác phẩm, những bản thảo về hai người phụ nữ đã gặp trong cuộc đời, Shimamura vẫn không có được câu trả lời chính xác, chàng vẫn không thôi day dứt khi nghĩ về Komako, và sự huyền bí, kì lạ của Yoko vẫn luôn là câu hỏi khiến anh luôn sống trong sự mê hoặc, hồ nghi. Đây có lẽ là nét riêng trong sáng tạo, làm nên sức hấp dẫn cho mỗi tác phẩm của nhà văn. Những bản thảo day dứt và mơ hồ ấy là chất kết dính tiểu thuyết Kawabata với độc giả, như bài ca trên xứ tuyết luôn ngân lên trong tâm hồn mỗi người khi nghĩ về thân phận những người con nơi đây.

Số phận Yoko và Komako trong *Xứ tuyết* như tấm gương soi cả vũ trụ rộng không để rời tan vào hư không li biệt, cái chết và hành trình không bao giờ tới đích, nhưng giúp Shimamura nhận ra được giá trị, chân lí đích thực của cuộc đời mình. Shimamura là sự hóa thân rất gần của nhà văn, vì vậy chàng cũng chính là một chiếc “gương soi”.

Những biến thể của gương trong tiểu thuyết của Kawabata: Gương trong sáng tác của Kawabata, không chỉ mang ý nghĩa của sự tiếp nối, kế thừa giá trị văn hóa truyền thống, mà nó còn mang dấu ấn cá nhân rất rõ nét. Bước ra từ huyền thoại, gương là biểu tượng cho tâm hồn trong sáng, tinh khiết Nhật Bản. Đây là một trong những biểu tượng xuyên suốt trong hành trình sáng tạo nghệ thuật của Kawabata, xuất hiện trong hầu hết trong các tác phẩm với nhiều biến thể đa dạng, là một biểu tượng đặc biệt, có vai trò trong việc thể hiện tư tưởng chủ đề của nhà văn.

Tấm kính - biểu tượng cho sự đối lập của hai thế giới: hiện thực - ảo mộng

Trên con tàu vượt “qua một đường hầm dài giữa hai vùng đất”, Shimamura có cảm giác đang đến thế giới của mộng ảo, là thế giới siêu thực, được tạo ra từ sự soi chiếu của tấm gương tuyết, tấm gương của thiên nhiên và của tấm kính toa tàu. Chính sự soi chiếu này khiến cho anh lúc thì đắm say trong cảnh sắc thiên nhiên và vẻ đẹp ngây ngất của con người, lúc lại ám ảnh nhắc nhớ về thực tại “anh quên đi cả bản thân anh, anh hoàn toàn bị cuốn hút vào những điều thần diệu ấy và không biết mình mơ hay tỉnh nữa” [5; tr.250]. Komako và Yoko là hai cô gái của xứ tuyết, xuất hiện trong cuộc đời Shimamura và mang đến cho anh những cảm xúc khác nhau. Họ xuất hiện qua sự quan sát của anh trên chiếc gương bao giờ cũng ở trạng thái tương phản của “một con người lí tưởng nào đó của thế giới huyền thoại”. Chắc hẳn anh có cảm giác ấy vì anh nhìn sự việc phản chiếu trong một tấm kính. Shimamura dành cho Yoko sự ngưỡng mộ thầm kín trong tâm hồn, đôi mắt và khuôn mặt cô luôn hiện hữu ám ảnh day dứt không thôi. Với Komako, Shimamura cảm thấy như “tiến vào một thế giới chỉ có niềm hạnh phúc êm dịu”, “sự hiện diện của cô đã như một hơi tươi mát thấm vào tận tâm can anh”. Vẻ đẹp tương phản của hai cô gái ấy cực kỳ trong sạch, nó cũng vô cùng dữ dội vì sắc nhọn và đầy sống động.

Thiên nhiên xứ tuyết chính là tấm gương lớn, soi chiếu hình ảnh của hai cô gái, hai vẻ đẹp hoàn toàn đối lập, giữa hai thế giới thực và ảo. Họ được soi chiếu qua tấm gương Shimamura nhưng cũng là sự soi chiếu lẫn nhau để nổi bật. Yoko được phản chiếu trên nền cảnh đêm mờ ảo, Komako lại là thế giới của hiện thực, gắn bó sâu sắc, gần gũi với những cảm nhận rất chân thật của Shimamura “trước mắt anh gương mặt sống động và tươi tắn của người đàn bà trẻ, với sức khỏe tràn trề và làn da hồng hào”, đã động chạm tới một điểm nhạy cảm trong ánh sáng này, hình ảnh Komako trong gương, màu đỏ của má cô trên nền tuyết trắng rõ ràng làm Shimamura nghĩ tới hình ảnh người đàn bà trẻ trên tàu, hình

phản chiếu của nàng trong tấm kính cửa sổ toa tàu. Qua tấm gương Shimamura, Komako là ảnh thật, Yoko là ảnh ảo. Komako đến từ cõi này, Yoko như đến từ cõi khác. Chàng ấn tượng bởi sự dịu dàng ấm áp của Yoko trong cách nàng chăm sóc chàng trai ốm yếu trên tàu, và cách quan tâm đến những sinh hoạt bình thường của cậu em trai làm việc tại ga cho thấy sự chu đáo ở nàng - người phụ nữ của gia đình. Đó chính là sự ấm áp mà bất kì chàng trai nào cũng mơ ước, khao khát có được. Tuy nhiên, chính sự thánh thiện ấy lại tạo ra thứ khoảng cách vô hình, không thể lấp đầy, thậm chí Shimamura cảm thấy sự xa cách, không với tới được nàng. Yêu nhưng không thể đến gần, khao khát nhưng không thể với tới, điều đó khiến cho tình yêu thầm kín giữa họ vì vậy mà càng trở nên trong sáng, thánh thiện, nhưng nó cũng hư ảo như một giấc mơ. Chính sự ân cần, dịu dàng, nữ tính của Yoko đã đánh thức niềm đam mê những giá trị tốt đẹp trong anh. Anh cảm thấy tất cả con người mình khi được soi chiếu, rọi sáng đến tận đáy qua tấm gương tâm hồn thanh khiết và đôi mắt ngây thơ của cô gái. Sự soi ngắm và chiêm nghiệm này dường như đã đẩy Shimamura ngày càng xa cách Komako và cuối cùng quyết định rời bỏ nàng và cũng rời xa xứ tuyết. Cái chết của Yoko dường như đã thức tỉnh Shimamura, giúp chàng nhận ra cái khắc nghiệt của hiện thực, nhận ra bản chất của cái đẹp. Đó là sự thức tỉnh không dễ dàng với Shimamura, trải qua đau đớn, giằng xé, ám ảnh và cả những mê lầm, để rồi chàng bước ra khỏi *Xứ tuyết* không còn vương vấn, không còn nhìn lại lần nào nữa trong đời.

Rõ ràng, mục đích quay lại xứ tuyết chính là được gặp Komako, nhưng trên hành trình từ Đông sang Tây trên chuyến tàu đầy ảo giác, Shimamura bắt gặp, bị cuốn hút bởi Yoko và bởi một thế giới phản chiếu trên mặt kính: “Một thế giới đẹp không sao tả xiết đang xâm nhập tim chàng, tưởng chừng có thể làm khuynh đảo tất cả, nhất là lúc từ xa trên núi một tia sáng vu vơ nào đó bỗng rạng ngời trên khuôn mặt người thiếu phụ” [5; tr.225]. Từ đó, trong tâm trí và suy nghĩ của Shimamura luôn có sự hiện hữu của Yoko, đôi mắt, gương mặt luôn làm anh có cảm giác vừa huyền ảo, đầy nổi ám ảnh quyến rũ tuyệt đẹp trong ký ức.

Dải Ngân Hà - con đường chia tách hai thế giới, là sự vỡ vụn của giấc mơ hạnh phúc và cái đẹp hư ảo. Ngân Hà trong các nền văn hóa mang nhiều ý nghĩa, nhưng được dùng phổ biến nhất đó là hình ảnh con đường “các vong hồn đi trở về thế giới bên kia”, nó cũng mang ý nghĩa kết nối thế giới tâm linh, là đường ranh giới giữa thế giới chuyển động và cõi vĩnh hằng bất động. Người Nhật coi dải Ngân Hà là một dòng sông, Kawabata đã kế thừa ý nghĩa đó trong hình ảnh ám ảnh nhất ở cuối tác phẩm *Xứ tuyết*. Chứng kiến cái chết của Yoko, Komako đau đớn, gào thét, còn Shimamura đứng chôn chân giữa dải Ngân Hà đang chảy trong tiếng gầm khủng khiếp. Âm thanh ấy vang lên trong tâm khảm Shimamura, nó là tiếng lòng rạn vỡ, khi con người bùng nổ, tìm thấy chân lí. Những tia lửa trong đám cháy từ nhà kho, lan tỏa vào dải Ngân Hà và Shimamura được kéo lên cùng với chúng “giống như một cục quang lớn chạy qua cơ thể Shimamura để đứng ở rìa trái đất”, “đầu của anh ngã về phía sau và Dải Ngân Hà chảy xuống bên trong anh với một tiếng thét gầm dần dũ”.

Cũng như các tác phẩm khác của Kawabata, *Xứ tuyết* kết thúc trong không gian lơ lửng, như vì sao, như ánh trăng hay như dải Ngân Hà trôi nổi. Cảm giác ranh giới giữa cái đẹp, cái xấu, cái hiện thực và ảo mộng bị xóa nhòa. Khoảng không còn lại dành cho sự suy ngẫm, trải nghiệm của mỗi độc giả về cách sống, cách ứng xử và đánh giá những giá trị cốt lõi trong cuộc sống, cũng là để làm đầy thêm những ý nghĩa của biểu tượng gương soi trong các tác phẩm của Kawabata.

3. KẾT LUẬN

Qua giải mã và tìm hiểu ý nghĩa tôn giáo của các biểu tượng có gốc rễ từ tôn giáo bản địa Thần đạo, cho thấy con đường sáng tạo nghệ thuật của Kawabata là ý thức tiếp nối giá trị truyền thống và tinh thần, làm giàu thêm những giá trị tốt đẹp trong quá khứ của dân tộc. Từ cội nguồn văn hóa Nhật Bản, biểu tượng bước vào trang văn Kawabata, được khoác thêm nhiều ý nghĩa mới, hướng con người tới những giá trị nhân văn cao đẹp. Cái đẹp trong văn chương Kawabata là vũ trụ vĩnh hằng và nữ tính vĩnh cửu nhưng mong manh, hư ảo, bởi nó được phản chiếu từ *gwong soi*, gắn với cái buồn có gốc rễ từ văn hóa cổ điển Nhật Bản. Có lẽ, tình yêu tự nhiên, sự đề cao và trân trọng cái đẹp đã giúp cho các giá trị truyền thống Nhật Bản được chất lọc, gìn giữ và bảo lưu hiệu quả trong các tác phẩm nghệ thuật của Kawabata.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nhật Chiêu (2000), *Yasunari Kawabata và thẩm mỹ của chiếc gwong soi*, Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản, số 4, tr.29-36.
- [2] Nhật Chiêu (1999), *Nhật Bản trong chiếc gwong soi*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Nhật Chiêu (2009), *Văn học Nhật Bản từ khởi thủy đến năm 1968*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Nhật Chiêu (1997), *Manyoshu (Vạn diệp tập) hay là thơ ca từ mọi nẻo đường*, Tạp chí Văn học, số 9, tr.27-36.
- [5] Yasunary Kawabata (2005), *Tuyển tập tác phẩm*, Nxb. Lao động - Trung tâm văn hóa ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Văn Hạnh (2006), *Quan hệ giữa tôn giáo và thơ ca trong thế giới biểu tượng*, Tạp chí Nghiên cứu văn học, số 9, tr.55-64.
- [7] Jean Chevalier, Alain Gheerbrant, (1997), *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*, (Phạm Vĩnh Cư dịch), Nxb. Đà Nẵng, Trường viết văn Nguyễn Du.

DECODING RELIGIOUS SYMBOLS IN THE NOVEL “SNOW COUNTRY” BY YASUNARY KAWABATA

Nguyen Thi Thanh Nga

ABSTRACT

Religious symbols hold a significant place in traditional Japanese culture. Religion and beliefs are deeply-rooted in Japanese culture with cherry blossoms, white snow, mirrors, crane wings, tea ceremonies, travellers, etc. This creates a very unique beauty. Kawabata's works crystallize the spirit of national culture. Religion becomes a unique “symbol” through the words. Through decoding religious symbols in “Snow Country”, we hope to explore the rich and diverse artistic world of the talented writer Kawabata.

Keywords: *Decoding, Religious symbols, Shinto, Snow country, Yasunary Kawabata.*

**Ngày nộp bài: 19/03/2024; Ngày gửi phản biện: 25/3/2024; Ngày duyệt đăng: 25/4/2024*